TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 55/2018/HNGĐ-ST
Ngày 04 - 4 - 2018
"*V/v Xin ly hôn*".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Hữu Khánh
Ông Nguyễn Văn Hành

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Thanh Vũ - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 371/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017. Về việc "Xin ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Du Tô Ng - Sinh năm 1985 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: ấp Phú Thạnh, xã Phú Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Bé H - Sinh năm 1994 (Vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: ấp Rạch Muỗi, xã Phú Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện ngày 27/7/2017 và tại phiên tòa anh Đu Tô Ng (nguyên đơn) trình bày như sau:*

Về hôn nhân: Anh Ng và chị Bé H kết hôn ngày 08 tháng 6 năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau. Anh Ng cho rằng thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì vợ chồng mâu thuẩn. Nguyên nhân mâu thuẩn là vợ chồng sống thường bất đồng quan điểm nên ly thân từ

năm 2013 cho đến nay. Anh Ng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc nữa nên anh yêu cầu xin ly hôn với chị Bé H.

Về con chung: Anh Ng trình bày vợ chồng chung sống chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Ng trình bày vợ chồng không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu và nợ trả: Anh Ng trình bày vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chịNguyễn Bé H, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã thông báo cho chị Bé H, biết về nội dung yêu cầu khởi kiện của anh Ng nhưng chị Bé H không có ý kiến gì. Tòa án triệu tập hợp lệ chị Bé H để tham gia phiên hòa giải đến lần thứ hai nhưng chị Bé H không đến và cũng không có văn bản gì gửi đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của anh Ng, Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng chị Bé H vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Bé H được quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Ng và chị Bé H kết hôn ngày 08 tháng 6 năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, nguyên nhân mâu thuẩn của anh Ng và chị Bé H bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng sống không còn hạnh phúc nữa và anh Ng, chị Bé H đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay là thời gian rất dài nhưng anh, chị không tạo điều kiện để hàn gắn tình cảm vợ chồng được đoàn tụ. Chứng tỏ là mâu thuẩn của anh, chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vậy, yêu cầu xin ly hôn của anh Ng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con: Anh Ng trình bày vợ chồng chung sống chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Anh Ng trình bày không có, chị H không ý kiến gì nên không xem xét.

[4] Về nợ thu và nợ trả: Anh Ng trình bày vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng, chị H không ý kiến gì nên không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 266, 243, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 09, 51 và 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 27/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Du Tô Ng như sau:

- Về hôn nhân: Anh Du Tô Ng được ly hôn với chị Nguyễn Bé H.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Du Tô Ng phải chịu án phí số tiền là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng), anh Ng có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0003848 ngày 09/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Anh Ng đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, anh Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với chị Bé H được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi gửi:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện C;
- CC THA huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Hưng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính